Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NGÀY 18 THÁNG 7 NĂM MẬU THÌN — NĂM THỨ BẢY SỐ 169 — MỖI SỐ 0 $ 05 — NGÀY THỨ BẢY 1er SEPTEMBRE 1928

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm . 5$00	8$00
Sáu tháng 2,50	4,50
Ba tháng . 1,50	2,50

Mua báo phải trả tiền trước. Thư và mandat gởi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN. Ai đăng quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG DÂN

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

敲民

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

BẢO QUÁN
Đường Đông-Ba, Huế
Giây thép nói số 82
Giây thép: TIẾNG-DÂN — Huế
Hộp thơ số 31.

"Dân" nên gần mà không nên xa. Dân là gốc nước, gốc có bền thì nước mới an.

(Hạ-Vũ)

NGHĨA CHỮ DÂN

(Tiếp theo)

1° **Danh từ.** — Vẫn từ đời trước là của chung, ai cũng dùng được cả, đời Tần chiếm một ít để dùng riêng một mình. Như chữ *Trẫm* đời xưa ai cũng xưng được, từ đời Tần trở xuống, cấm người ta không được dùng. Lại như chữ *Bệ-hạ, chiếu, chỉ, chế, sắc* v. v. [illegible] cấm nhà Tần mà ngày nay còn thông hành trong mấy nước chuyên chế.

2° **Luật pháp.** — Đời Tần về trước, quốc chánh có chỗ sai lầm, dân gian được nghị luận, từ đời Tần đặt ra cái luật yên-ngôn ngẫu ngữ (làm sách hoặc hai người nói chuyện với nhau), cấm dân gian không được nói đến chánh trị. Cái luật nghiêm khốc vô nhân đạo đó ông Cao-Tổ nhà Hán đã trừ bỏ rồi mà mấy đời sau, cho là lợi về chánh thể chuyên chế của mình, vẫn cứ bo bo mà giữ mãi. Như nước Tàu về triều Càn-Long, vì cái ngục văn-tự mà chánh-nhân thiện sĩ mang cái thảm họa đó biết là bao nhiêu, lại như triều Nguyễn đời Gia-long, khai quốc công thần như ông Nguyễn-Thành mà lấy cớ vì một bài thơ của người con mà đến nỗi bị thảm họa. Những chuyện như vậy, không phải di độc của nhà Tần hay sao? Ấy là kể qua đại khái, còn ngoài ra chế độ chánh-lệnh, từ nhà Tần bày đầu ra mà đời sau bắt chước. Cái nghĩa chân chính chữ dân của thánh hiền đời trước, vẫn có sót lại một đôi câu như *dân vi quí, dân khả thương* v. v. song nhánh lau trôi trên nước lụt, nước gáo tưới giữa lửa xe, không sao cứu được. Cái nghĩa chữ dân không rõ, mà thảm-họa đến thế, cái kiếp của loài người, nói tới càng đau lòng vậy.

Người Âu có câu rằng: «Sự sai lầm là mẹ chân-lý», lại có câu rằng: «Chân lý là trận chiến-thắng cuối cùng». Thật thế, nghĩa chữ dân bị mấy mươi đời chánh thể chuyên chế làm đến sai lạc như vậy thật là một cái họa kiếp của loài người như trên đã nói, song cái chân lý ở trong trời đất, không cái gì làm cho tiêu diệt được, dẫu có thế lực nghiêng trời đổ đất đến thế nào địch với chân-lý, cũng chỉ để nên được trong một hồi, rút cục lại những câu, *nhân loại bình đẳng, chúng sinh thành phật* của các nhà tôn-giáo, những câu *dân quí dân quyền* của các nhà chánh trị dần dần sáng ra. Từ thế kỷ 18 lại đây, mấy tay triết học lại phát minh thêm mà cái chính nghĩa chữ dân, không bị vùi lấp như trước nữa. Ta thử xem trong thế-giới từ cuộc Âu-chiến lại nay, thế lực đế-vương sa sút xuống mười phần đến tám chín, mà dân-quyền càng ngày càng trồi lên, tức như nước Tàu là chính [illegible] chuyên chế nhà Tần thạnh hành thuở nay, mà bây giờ chữ dân cũng chiếm cả toàn thể, thì sức mạnh của chân lý ra thế nào, ai cũng trông thấy vậy.

Cái trận chân lý chiến thắng này chưa biết ngày nào là hoàn toàn thu công, song lá cờ nhân đạo đã phất phơ trước mắt mà cái kèn binh đẳng cũng vẳng vẳng bên tai, nói riêng về từng xứ sở, từng dân-tộc, vẫn còn so le, song tóm toàn cuộc trong thế-giới đem hiện tại mà suy nghiệm cái cuộc tương lai thì trên địa cầu nầy, dân chính là vị chủ-nhân-ông, không ai đánh được, mà không ai cãi được, ấy là một đều ta dám đoán trước vậy.

Cái sai lầm ngày trước như thế, cái cơ-cuộc ngày sau như thế, cái nghĩa chân-chánh chữ dân từ đây về sau, như mặt trời mới mọc, rồi ra không mây mù gì che đậy cả, thế mà còn có kẻ toan trái với thời thế, chống với phong triều, chung trong thế-giới mà muốn bo bo giữ cái di độc nhà Tần để cho tiện cái lợi riêng mình, không muốn cho cái nghĩa chính chữ dân bày tỏ ra, không những ngăn đường tấn hoá mà về phần lợi riêng cũng chưa chắc là giữ được. Ai là người có nhãn tâm xin hãy mở mắt mà trông ra hoàn cảnh ngoài mình ra thế nào!

Hết

Tha-sơn-Thạch

VẬN-VĂN

Cảm tác

(Ca trù)

Giữa đàn gánh hai đầu hai cái thúng.
Câu «Lưỡng cơ nhứt công» nghiệm không sai.
Nọ non sông dọc dọc một dải dài.
Tiếng Hồng Lạc mấy mươi đời lừng lẫy?
Oai sấm gió rung rinh miền bắc-tái.
Bóc gấm hoa dăng trải khắp nam-thảo.
Cuộc bể dâu đâu khéo bất kỳ.
Hằng cường thế mà suy vì sao đến thế?
Kìa tấp bể ai hờn Tinh-vệ.
Nọ dời non ai chí Ngu-công.
Ngọn triều Âu sục sục tới phương đông.
Trống tự do, chuông độc lập, pháo xã hội, cờ đại-đồng.
Chung quanh đã đùng đùng cơn sóng lỡ.
Mê mông ngàn năm đã tỉnh chưa?
Dân thanh một tiếng mới nghe đây.
Chung một lò đúng hợp cả Đông Tây.
Trung, Nam, Bắc từ đây liền một mối.
Hai mươi triệu ruột rà gan phổi.
Gánh giang sơn cất nổi để chờ ai.
Tăng bằng chất nâng hai vai.

S. B. T.

TẠP-LOẠI

CÔNG NGHIỆP ÔNG BÁT-TƠ

II. — Những đều phát minh của ông Bát-tơ

(Tiếp theo)

Nói về kỹ-nghệ. — Ông bát-tơ có phát-minh ba đều ảnh-hưởng rất lớn trong kỹ nghệ: nguyên nhân sự lên men (fermentation), bệnh tằm (maladies des vers à soie) và vị thuốc để phòng bệnh sa bông (vaccination anticharbonneuse).

[illegible] Bát-tơ, khoa-học tưởng rằng sự lên men là bước biến hóa của «tử vật». Ông Bát-tơ nghiên-cứu rồi nói rằng: «sự lên men sinh ra bởi một giống sinh vật, giống ấy là một giống «vi-sinh» (microbes). Làm được rượu là nhờ sự «lên men»; mỗi thứ rượu (vin, bière) sinh ra bởi một sự «lên men» đặc biệt, mỗi thứ rượu có một giống «vi sinh lên men» (ferment) đặc biệt. Nếu trong khi làm rượu mà để một giống vi sinh khác nòi rơi vào trong rượu, thời rượu hư, rượu «mắc bệnh». Biết được nguyên do «bệnh của rượu», thời biết được cách đề-phòng «rượu hư». Nghề làm rượu nước Pháp được phát-đạt là nhờ đều phát minh ấy.

Bàn sự «lên men» thời nên nói qua thuyết «tự nhiên sanh sản» (générations spontanées): Nguyên trước ông Bát-tơ, khoa-học tưởng rằng các vi sinh trong vũ-trụ đều tự nhiên mà sinh sản ra, nghĩa là đều ở biến hóa của tử vật mà sinh ra. Thí dụ như thịt thối sinh giòi, giòi ấy sinh ra bởi sự thối của thịt. Nói tóm lại, theo thuyết ấy thời «loài vi sinh không có cha mẹ». Kịp đến khi ông Bát-tơ nghiên-cứu vi sinh, thời ông bác bẩn cái thuyết ấy, Ông nói rằng: «trong vũ-trụ không có tự nhiên sinh sản; loài vi sinh cũng có cha mẹ; thịt thối sinh giòi, giòi ấy không phải sinh ra bởi sự thối của thịt, chính sinh ra bởi trứng của ruồi đẻ ra v. v.»

Trước ông Bát-tơ, nghề nuôi tằm ở Pháp nhiều khi bị tổn hại, tổn-hại là vì tằm hay chết. Ông Bát-tơ xét thời biết rằng tằm chết là mắc bệnh truyền nhiễm, bệnh truyền nhiễm ấy sinh ra bởi một giống vi trùng. Vì biết được thế cho nên đề-phòng được «bệnh tằm». Tằm không chết nữa, nghề nuôi tằm từ đó mới phát-đạt được.

Trước ông Bát-tơ, nghề chăn nuôi ở Pháp nhiều khi bị tổn hại, tổn hại là vì súc vật hay chết về bệnh «sa-bông». Trước ông, ông Da-Vanh (Davaine) xét máu súc vật chết về bệnh «sa-bông» đã thấy được trong máu súc vật có một giống vi-trùng, nhưng không biết rằng giống ấy là nguyên do của bệnh sa bông. Kịp đến khi ông Bát-tơ xét lại, thời ông hiểu ngay rằng «giống vi trùng ấy chính là nguyên do của bệnh sa bông». Biết được nguyên do thời tìm được vị thuốc để phòng, nghề chăn nuôi từ đó mới phát đạt được.

Nói về khoa-học. — Ông Bát-tơ là một nhà «hóa-học» (chimiste). Vì khảo-cứu hóa học mà ông phát-minh được «thuyết vi trùng», rất lợi cho y-khoa. Bởi thế, ông cũng là một nhà «y-học» (médecin). Thuyết vi trùng «tức là bước thứ nhứt của sinh-vật-học. Bởi thế, ông cũng là một nhà sinh vật học (biologiste).

Ngày nay, trong khoa-học-giới không mấy vấn đề là không liên quan đến khoa «sinh vật». Nào xã hội học, nào giáo dục khoa v. v., ảnh hưởng của ông Bát-tơ biết bao!

Không phải thế mà thôi. Ông Bát tơ đã bày ra những phép thí nghiệm quan sát, v. v., chẳng những các khoa «sinh vật» phải bắt chước, mà các khoa «tử vật» cũng bắt chước được.

Nói tóm thời công nghiệp ông Bát tơ có ảnh hưởng khắp cả khoa học giới. Tôi không tưởng rằng một mình khoa học có thể giải quyết được vấn đề sinh mạng của nhân loại. Nhưng nói rằng «sở thí nghiệm là giáo đường tương lai» không phải lời quá đáng. Nếu lời ấy không quá đáng, thời ông Bát-tơ là một vị thần thượng đẳng trong giáo đường ấy vậy.

(Còn nữa)

Trần-đình-Nam

THẾ GIỚI THỜI ĐÀM

VIỆC BẮT CÁNH CỘNG-SẢN Ở NƯỚC NHẬT

Kỳ tổng tuyển cử của nước Nhật mới rồi, những đảng vô sản bỗng được thắng lợi một cách không ngờ, được dự vào nghị hội; ai thấy thế cũng lấy làm mừng cho họ, chắc cái tiền đồ của họ sẽ càng ngày càng tiến, chứ không ai ngờ đến rằng: Chính-phủ Nhật bỗng lấy cớ có quan hệ với đảng cộng-sản mà đột nhiên giải tán ngay một chính đảng trong bọn vô sản là đảng «lao [illegible] đến ngày 15 tháng 3 năm nay lại thông sức bắt hết những đảng viên của đảng cộng-sản. Cuộc nã bắt đó tất cả đến hơn nghìn người, những giáo viên, học sinh các trường đại-học và những đảng viên của đảng vô sản khác bị bắt cũng nhiều, đó thật là một cuộc đảng ngục lớn nhất ở nước Nhật, mà xưa nay chưa từng có. Khi đó vì chính-phủ cấm các báo không được đăng tin ấy, nên việc lớn lao đó mãi đến bây giờ mới thấy tuyên bố. Việc đó có phải hoàn toàn thuộc về tư tưởng chính trị hay không, hiện nay cũng chưa có thể biết đích. Song đảng vô sản nước Nhật chưa đủ thế lực mà chực đánh đổ nội-các, có lẽ cũng là một cớ làm cho chính-phủ thù ghét vậy. Còn những sự kinh quá của án đó, đại lược như sau này:

Trong khi chính-phủ quyết ý nã bắt. — Theo tin của quan trường nước Nhật thì nói rằng: trong kỳ tuyển cử mới rồi, các đô hội lớn như: Đông-kinh, Kinh-đô, Đại-bản v. v. đều có người phát những truyền đơn dùng danh nghĩa của đảng cộng-sản. Song lúc ấy, vì đang là trong kỳ tuyển cử, sợ lại gây nên phong trào phản kháng, nên hãy tạm nín nhịn cho xong việc. Kết quả cuộc tổng tuyển cử đó, cánh chính phủ đã chắc rằng mình thắng thế, mà tế ra so với thế lực của cánh vô sản cũng không hơn được bao nhiêu, chính phủ thấy thế, đã quyết ý trị cánh vô sản. Trong cánh vô sản thì đảng lao động và đảng cộng-sản là có thế lực hơn hết, nên họ bắt đầu trị ngay hai đảng ấy. Đến ngày 15 tháng 3 bèn hạ lệnh cho toàn quốc cùng ra tay bắt bọn cộng-sản.

Tình hình nã bắt. — Nguyên trước, ngày 4 tháng 12 năm thứ 15 hiệu Đại chính, đất Ngũ-sắc-ôn toàn thuộc huyện Sơn hình có cuộc hội họp bí mật về việc lập đảng cộng-sản. Những người dự hội khi ấy, là những người ở nhà báo Vô-sản-tân-văn, sở tạp chí Mã-khắc-tư chủ nghĩa, và những hội viên hội bình nghị của bọn lao động Nhật bản, tất cả có 17 [illegible]

Bởi vậy, sáng ngày 15 tháng 3 sở Cảnh-sát Đông-kinh bèn kê tên 71 người, để phái lính đi bắt. Đến 9 giờ sáng hôm ấy đã bắt được 41 người. Đảng khôi đảng lao nông là Đại-sơn-úc-phu và chấp hành ủy viên đảng ấy là Nam-ba-anh-phu đã biết tin trước mà trốn đi, nhưng sau cũng bị bắt được và giam cấm mấy giờ, rồi mới tha về. Nhà bản bộ của đảng lao nông, nhà báo «Vô-sản tân-văn», nhà hội quán hội bình nghị lao động, cùng những nhà của yếu nhân trong đảng cộng sản đều bị cảnh sát canh giữ. Những người đến thăm và nói chuyện với các đảng viên, đều không được vào; duy có những phóng viên của nhà báo thì được vào, nhưng nếu ra ngoài nói chuyện thì cũng bị bắt. Cái số bị bắt về việc lộ chuyện đó cũng đến hơn trăm người; cái tình hình khủng hoảng của xã-hội khi ấy, cũng là một cái hiện tượng xưa nay chưa từng có.

Thành Đại-bản cũng có cuộc khám bắt đó, phàm những cơ quan có quan hệ đến việc hội họp bí mật của đảng cộng sản cùng những nhà của người thuộc về các đoàn thể làm việc xã-hội, đều bị khám xét rất kỹ. Kết quả bắt được rất nhiều truyền đơn, hơn một trăm người bị bắt bỏ ngục. Ở kinh-đô, cũng bắt hơn 30 người, trong số đó có 5 người học trò ở các trường đại học. Còn những đảng viên hiện đã bị bắt ở các nơi là huyện Hùng-bản 108 người, huyện Tỉnh-cương 41 người, thành Toàn-trạch 57 người, huyện Thiên-diệp 17 người, huyện Ái-tri 25 người, huyện Sơn-bình 32 người, huyện Cương-điền 42 người, huyện Trường-tân 49 người, huyện Hương-xuyên 1 người, huyện Tân điền 35 người, còn những huyện khác đại khái vào số mươi người trở lại. Cọng cả là 1046 người.

Phong trào lan rộng. — Về phần chính-phủ, cũng nhất định dùng thủ đoạn nghiêm nhặt đối với những bọn tri thức trong nước, hễ hơi có ý tả khuynh, đều bị bắt giam cả, nên làm cho học giới trong nước đều khủng hoảng lạ thường. Và sự hoạt động của đảng công sản thường đời có tính quốc tế, nếu chuyến đó mà bắt được những giấy má về sự hội đệ tam Quốc tế giúp tiền cho họ hoạt động, thì có lẽ vì vấn đề nội chính mà gây nên ác cảm về sự ngoại giao của Nhật với Nga.

Hiện nay, cái chính sách nã bắt đó, chính-phủ Nhật vẫn còn tiến hành.

Kết quả án đó ra sao, hiện nay thẩm phán chưa xong, nên chưa thể biết được. Nhưng có một điều đáng chú ý là: nước Nhật vốn là một nước phóng giữ chủ nghĩa cộng-sản rất nghiêm. Đến như vấn đề ngoại giao của hai nước Nga, Nhật, sau khi việc đó xảy ra, có biến hóa gì không, cũng là một điều ta nên chú ý. Nửa năm trở lại đây, hai nước Nhật, Nga, bội phần thân mật; đến nay, tuy có việc đó xảy ra, mà sự giao thiệp về vấn đề Mãn-châu cũng vẫn tiến hành như thường, chứ không có cái biến gì cả; xem thế đủ biết cái thủ đoạn ngoại giao của người Nhật cũng có chỗ đáng khen.

(T. N. D. B.)

CHUYỆN HAY

VUA QUÍ HAY SĨ QUÍ?

Vua Tuyên-vương nước Tề đến chơi nhà Nhan-Súc, bảo rằng: «Súc lại đây». Nhan-Súc bảo: «Vua lại đây».

Các quan thấy vậy nói rằng: «Vua là bậc chí-tôn, Súc là kẻ thần hạ, vua bảo Súc lại đây, Súc cũng bảo vua lại đây. Như thế có nghe được không?» Nhan-Súc nói: «vua gọi Súc mà Súc lại, thì Súc là người hâm mộ thần thế; Súc gọi vua mà vua lại, thì vua là người quí trọng hiền sĩ.»

Vua nghe nói giận lắm, hỏi khắc lại rằng: «Vua quí hay sĩ quí?»

Nhan-Súc đáp: «Sĩ quí, vua không quí.»

Vua hỏi: «có sách nào nói thế không?»

Nhan-Súc thưa: «Có, ngày trước nước Tần đánh nước Tề có hạ lịnh: «Ai dám đến gần mộ ông Liễu-hạ-Quí mà kiếm củi, thì phải xử tử», lại có lịnh: «ai lấy được đầu vua nước Tề thì phong Hầu và thưởng nghìn lượng vàng». Xem thế đủ biết cái mệnh ông vua sống thực không quí bằng cái mộ kẻ sĩ chết.»

Ở về thời đại quân quyền ấy, mà vua còn không quí, vậy chớ ở về thời đại dân quyền nầy thì sao?

TAM GIANG

GỞI THƠ NÊN CẨN THẬN

Ngày 18-8-28 nhà Bưu-điện Huế có trích được một phong thơ ở Tiền-Hải, tỉnh Thái-bình, gởi cho bản báo (gởi ngày 10-8-28) mà dán tem chết (tem đã dùng rồi) nhà Bưu-điện có làm biên bản gọi bản báo làm chứng để gởi thơ ấy vào sở Bưu chánh Tourane mà nghị phạt.

Bà con gởi thơ, phải cẩn thận, không nên cậy người ta, hoặc sai trẻ nhỏ đi gởi, rủi sai luật mà bị phạt.

Nhân tiện xin nhắc để bà con nhớ rằng: bản báo không nhận những thơ phạt nghĩa là những thơ không dán tem, hoặc dán tem không đúng lệ.

T. D.

Lại sách cấm

Nghị định quan Khâm sứ ra ngày 25 Août 1928 cấm lưu hành và tàng trữ trong xứ Trung kỳ những sách sau nầy:

1) *Gái anh hùng nước Nam* xuất bản tại Gia-định.

2) *Tôn-đật-Tiên Thủ lĩnh đảng cách mạnh Trung hoa*, xuất bản tại Hanoi

3) *Dân sinh chủ nghĩa*, xuất bản tại Hanoi.

4) *Pháp Việt đề huề*, xuất bản tại Hanoi.

5) *Tuyên cáo quốc dân*, xuất bản tại Hanoi.

6) *Tây-hồ Phan-châu-Trinh trên lịch sử cận đại Việt Nam*, xuất bản tại Hai phòng.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Cổ động cho rượu nho

Mấy lâu ta thường nghe những tiếng *vua vàng, vua bạc, vua sắt, vua than, vua thép, vua đồng, vua dầu hỏa, vua sô-cô-la*, nay lại nghe tiếng «*sứ rượu nho*», cái danh từ bên Âu-Mỹ cũng mới lạ cho ta thực ! Sao gọi là *sứ rượu nho* ? Vì ông sứ này là đặc phái của Chánh-phủ và nghị-viện Pháp đi du-thuyết ở các nước để cổ động và biện bộ cho rượu nho nước Pháp, nay ông sang Đông-dương cũng là cốt công cán về việc ấy.

Ông sứ rượu nho đây chính là ông Gaston Gérard, Nghị-viên sung Thị-trưởng thị-xã Dijon là xứ sản xuất nhiều rượu nho hơn hết. Trước đây ông đã đi vận động cho rượu nho trong khắp nước Pháp cùng 25 nước khác (theo lời ông nói) ở Âu-Mỹ để phản đối chính sách cấm chỉ của ngoại quốc và tán dương đức tính của rượu nho. Năm nay ông lại được đặc phái sang Đông-dương, ông đến Saigon ngày 17 tháng 8. Tối ngày 18 diễn thuyết tại Nam-vang, tối ngày 20 diễn thuyết tại Chợ-lớn, tối ngày 21 diễn thuyết tại Saigon. Tối ngày 25 mới rồi thì ông diễn thuyết ở Huế tại nhà chớp ảnh Morin.

Kỳ giả không cần phải tả cái quang cảnh cuộc diễn thuyết làm gì, không có ích gì cho độc giả. Ông Gérard đến trước mặt cử-tọa khi hơn chín giờ. Ông bắt đầu nói về tình hình khủng hoảng của kinh tế Pháp trong mười năm nay sau cuộc chiến tranh, ông phàn nàn về nỗi các nước đồng minh cũ bây giờ mỗi nước bỏ chạy một đường, để nước Pháp chơ lơ không nhìn đến; ông khuyên người Pháp phải vì ái quốc mà nhiệt tâm giúp cho sự khôi phục kinh tế nước nhà, phải cổ động cho rượu nho vì rượu nho là thứ sản vật xuất khẩu trọng yếu nhất của Pháp. « Nước Pháp ngày nay phải cần những người cổ động cho rượu nho cũng như nước Pháp phải cần người đi đánh giặc trong hồi đại chiến ». Ông nói hăng lắm, nhời nào nhời ấy đều toàn thị là quốc gia chủ nghĩa, nghĩa là lời nào cũng biểu thị cái ý làm cho rượu nho nước Pháp chiếm phần quán quân trong thế giới, để nước Pháp vượt lên trên cả thế giới. Cứ như ông nói thì nước Pháp bây giờ chỉ mong sống về rượu nho thôi. Nói cho hóng bầy ra thì ngày nay mỗi người Pháp là phải đem rượu nho tưới lên khắp mọi chỗ trên mặt địa cầu vậy. Tiếp nói đến lịch sử rượu nho ở tỉnh Bourgogne (quê quán của ông) Rồi đến chiếu những tấm ảnh vẽ các lầu đài và kỹ thuật tỉnh Dijon. Đoạn ông lại nhảy lên diễn đàn để biện bạch mấy lý tưởng này :

Rượu nho không trái với tôn giáo. ông nói rằng rượu nho là ở nơi nguyên thủy các tôn giáo, ông dẫn những kinh điển hàng đống để chứng rằng rượu nho và quả nho là tinh, là qui nhất trong đời.

Rượu nho không trái với lịch-sử. Ông dẫn những chứng vua Charlemagne, Napoléon, sau lại nói đến hồi đại chiến nước Pháp có một ông Thống chế tên là Vinard !! (Thống chế rượu nho).

Rượu nho không trái với y-học Ông nói rượu nho là khỏe, có thể trị bệnh được, còn nước lã thì một trăm chứng bệnh gì cũng bởi nước lã mà ra. Ta đừng nên uống một giọt nước nào cả, chỉ nên uống rượu nho thôi.

Tóm lại rượu nho là một vật rất qui rất tinh, (Rượu nho là máu của Da-tô kia mà !) nước Pháp đem bán cho các nước, đem rưới trên thế giới, không những là vì *tài chính*, mà nhất là vì *nhân đạo* nữa. Ông kết luận rằng : « Nước Pháp không muốn theo như nước Mỹ đâu, nước Pháp không muốn làm *hùng-vĩ*, nước Pháp chỉ muốn làm *nhân đạo* mà thôi. » Sau hết ông yêu cầu rằng mỗi người Pháp, Nam nghe ông đó phải là một người cổ động cho rượu nho. Phần riêng kỳ giả thì ngần ngại quá, chẳng biết có nhận lời ông được không, vì kỳ giả chỉ biết uống nước chè xanh chứ có uống rượu nho bao giờ.

Ông nói xong, quay hai lớp phim về rượu nho nước Pháp rồi hết chuyện. Kỳ giả đi về ngẫm nghĩ rằng : « À ! chính trị thế giới ngày nay đã xu hướng mới hay sao ! Mấy lâu ta nghe : nào *chính trị than đá*, nào *chính trị dầu hỏa*, nay lại đến *chính trị rượu*, bao giờ lại đến chính trị nha phiến đây ! »

H. B.

THỪA-THIÊN

(HƯƠNG-TRÀ)

Đi đâu mất

Hôm mồng sáu tháng bảy này ; lúc 10 giờ đêm, không hiểu vì lẽ gì cô S. con một ông quan ở làng Quảng-tế bỏ nhà đi đâu mất.

Nghe rằng ông đã gả cô S. cho thầy kia làm việc nhà thương, định đến mồng 2 tháng 8 thì làm lễ cưới.

Cha già mẹ yếu, em còn thơ dại, trong gia đình gánh vác một tay, thế mà cô S. đành bỏ nhà ra đi, xem đó thì việc cưới xin nầy tất có đều ép uổng.

Trong lúc cưới vợ gả chồng cho con, kẻ làm cha mẹ thường cứ theo ý riêng mình, không thèm hỏi đến ý con, nghĩ rằng mình đặt đâu nó phải ngồi đấy ! Ôi ! nghĩ thế rất lầm. Cưới vợ gả chồng là việc lớn trọn đời của con cái, sao lại lấy ý riêng mình mà vô đoán như thế.

Ta từng trông thấy biết bao con gái vì cha mẹ chuyên chế, vì gia đình áp bức mà phải liều thân bươi thể, hoặc bỏ nhà mà đi như cô S. nầy vậy.

Các ông bà có con gái đến tuổi nên trông đó làm gương.

T. T. lai cảo

THANH-HÓA

(NGỌC-GIÁP)

Tây đánh ta

Trong số 106, bản báo đã đăng việc ông tây Douanes Ngọc giáp đánh nhau với cậu Đái-xuân-Lữ, nay được tin đích xác rằng tòa đã phạt cậu Lữ 2 tháng tù và 500 phật lăng.

(HỢP-ĐỒNG, HOẰNG-HÓA)

Sao lại đào vườn mà đắp đê ?

Làng Hợp-đồng ở ven bờ sông Mã, hằng năm thường phải lo về cái nạn nước lụt vỡ đê. Vì vậy nhà nước sức cho mấy tổng Lỗ-hương, Dương-sơn và Dương-thủy đến đắp đê ấy để phòng giữ cho cả bấy nhiêu tổng. Dân làng chúng tôi mỗi người góp một đồng bạc, nộp cho thầy chánh tổng người làng và lý-dịch để khỏi phải đi đắp đê. Những mừng rằng đắp xong đường đê thì không phải lo gì nước lụt làm trôi nhà, trôi cửa, mất mả, mất mồ nữa. Ngờ đâu tiền mất tật mang. Sự mừng tránh được cái nạn nước lụt chưa thấy, mà đã thấy cái nạn trong dân bị tàn phá ngay trước mắt. Mới khởi công đắp đê có hai hôm, mà trông vào làng không khác gì một làng bị quân giặc tàn phá.

Nhưng phu đi đắp đê vào làng, vào giạu phá loang hoang, sân vườn đào be bét, chỗ nào họ cũng đào sâu đến một thước tây là ít. Chúng tôi xin họ đào vừa vừa, thì họ bảo là lịnh thầy Đội và Chánh, Phó-tổng bảo đào sâu như thế, để Lục-lộ còn đo dấu chìm. Thế mà có nhà chỉ đào qua loa mà thôi, sao lịnh thầy Đội và Chánh, phó-tổng lại mỗi nơi một khác như vậy ? Cây cối trong vườn họ đốn sạch.

Chúng tôi vẫn biết đắp đê là để phòng giữ cho chúng tôi nhiều, nhưng sao tháng hai tháng ba, làng không xin nhà nước sức cho đắp, lúc bấy giờ ruộng đồng khô ráo, không có màu mỡ gì, lấy đất rất dễ, có phải không hại trong làng không ? Vả lại ngoài đê còn có bãi rất rộng, trong làng cũng nhiều chỗ lấy đất được, sao mà Lý-dịch không dẫn phu ra đó cho họ đào để họ phá phách trong làng như thế ? Hay là mấy thầy Lý-dịch muốn nhân cơ hội này, hoặc để trả thù riêng, hoặc để kiếm chác chút đỉnh ? Hiện có một anh trong bọn Lý-dịch nói rằng : « Làng nầy từ lớn chí nhỏ, thằng nào biết ông thì chớ, thằng nào không biết ông thì ông dẫn phu nó đào be bét vườn cho mà xem » Lời nói mới đê tiện thay ! Nhiều nhà có năm sáu chơi đất ở mà họ đào hết sạch, còn nhà Chánh-tổng ở năm sáu sào, nhà Lý-trưởng sáu bảy sào, thì phu hàng huyện tuyệt nhiên không động đến. Đau đớn cho dân nghèo chưa ! Biết bao giờ cho lấp được những hầm hố ấy? Có lẽ đắp xong con đường đê nầy, thì bao nhiêu vườn sân trong làng sẽ thành ao hồ chứa nước tù, nước hãm, mà nước tù nước hãm là nguồn gốc của trăm nghìn bệnh tật. Đắp đê để giữ cửa nhà, mà cửa nhà đã bị tàn phá rồi, thế còn đắp đê làm gì ??

Một người dân làng lai cảo

NGHỆ-AN

(NAM ĐÀN)

Rèn gươm đúc súng ! !

Gần đây phó-tổng Lâm-thịnh có bắt giam (phó-tổng giam ở nhà chứ không phải giải lên huyện đâu !) hai người dân làng Kim-liên về tội rèn gươm đúc súng !

Nguyên do việc ấy như thế nầy, Cu-Dung người làng Kim-liên làm nghề thợ đúc, có thuê một người làm công tên là Xã-Viện (anh nầy người huyện Đông-thành) Anh Hương-Tườn cũng người làng Kim liên có đứa con muốn học nghề rèn, nên cho một anh thợ rèn tên là Ngũ (người Hà-tĩnh) ở trong vườn để học cho tiện.

Phó-tổng Lâm-thịnh thường hay cho đây tớ đi dò la trong tổng để kiếm việc. Ngày nọ, bọn nầy về báo rằng Cu-Dung và Hương Tườn chứa thợ trong nhà, rèn gươm đúc súng. Phó-tổng liền cho trát đòi đến rồi bắt giam. Cách ít lâu đòi hai anh thợ kia (Xã Viện và Ngũ) đến hỏi bài chỉ và căn cước, thì vẫn thực là người lương thiện đi làm thuê, lân bàng cũng khai rằng bọn thợ ấy đúc nồi đúc xanh, rèn cày rèn cuốc, chứ có làm gì lạ đâu. Thế mà phó tổng vẫn không nghe.

Ông phó tổng Lâm-thịnh ơi ! sao ông không giải ngay lên huyện lên tỉnh để làm án bọn ấy, ông sẽ được thưởng to, biết đâu lại không có mảy đay kim khánh ? Nay ông cứ giam bọn ấy ở nhà, bọn ấy có đút lót cho ông chăng nữa thì tiền bạc tiêu lâu cũng hết, sao bằng cái công danh, đời ông được hưởng mà con cháu ông đời sau cũng còn nhờ chút thơm lây !

Thu-Thủy lai cảo

QUẢNG-TRỊ

(TRIỆU-PHONG)

Ván không lậu mà cũng mất tiền

Hôm 24 tháng 6 Annam, hồi 6 giờ chiều, kỳ giả đi qua chợ Cạn, thấy rầm rột đông người, kẻ hỏi trói, người hỏi gông, kỳ giả mới hỏi thăm việc gì thì có người thuật chuyện như sau nầy :

Nguyên anh X. ở làng Gia đẳng, nhà thật nghèo, chỉ làm nghề cắn mực, đem thân ra giữa chốn ba đào, đổi hột mán để kiếm tiền về nuôi thân, mới kiếm được 5, 7 đồng bạc đem đến nhà thợ V. mua 5, 3 tấm ván để làm rầm, khi mua xong thuê người gánh ván về đi ngang chợ Cạn, có hai cha con tên thợ Phố ra bắt và nói rằng ván ấy nó đã mua gỏi tại nhà thợ V. sao chúng dặng mua gian ; hai bên cãi nhau rồi xâu ẩu thế nào chẳng biết, anh X. kia phải cái cưa vô tình làm cho máu ra lai láng. Cha con tên thợ Phố lật đật đi mời chánh tổng.

Lúc ông chánh tới thì đôi hai bên ra xử. Chẳng hỏi trước sau lại cứ nói là tại bọn dân sinh sự, lại nói ván không dấu Kiểm lâm, nên chỉ cứ hăm làm giấy "Bầm".

Dân chúng ngu dốt, nào biết Bầm là gì, sợ e lụy đến tánh mạng chăng, nên cứ theo mà khẩn cầu. Mãi lâu ông chánh biểu phải chịu 5$ phí tổn thì mới tha Bầm cho. Dân chúng phải chịu 4$ mới được gánh ván về. Tên chánh tổng vô lại kia lấy số bạc chia phần nửa cho mình còn một nửa đưa cho cha con thợ Phố làm phí tổn, vì lúc 8 giờ có dùng một tiệc rượu.

Nghĩ mà thảm cho dân nghèo, ở miền biển dả, có phải gần rừng núi gì mà có ván lậu, thế mà cũng bị phiền lụy hao tốn ! !

Một người dự thính lai cảo

TOURANE

Cuộc đấu võ

Đến 3 Septembre 1928 tại Cinéma Lạc-Khoanh có cuộc đấu võ (Boxe) người Nam, Tàu, Cao-mên và Tây dự đấu.

Cuộc nầy hiệu Hồng-Hưng tổ chức ra, để lấy tiền giúp 3 hội Croix rouge, Jeunesse Touranaise và Sport Touranais.

L. N.

BÌNH-ĐỊNH

(TUY-PHƯỚC)

Dây đoàn thể

Trong hạt Tuy-phước có một con sông đi ngang Gò-bồi rồi chảy ra cửa Thi-nại, nên từ Qui-nhơn đến Gò bồi đi thuyền rất tiện. Xưa nay không có lệ luật gì, hành khách ai muốn đi thuyền nào thì đi, hoặc một mình thuê luôn cả chuyến cũng được, thành thử phu thuyền thường hay cạnh tranh nhau. Bây giờ bọn họ đã thương lượng với nhau, lập thành điều lệ rất nghiêm, cứ lần lượt thay nhau mà chở khách, mỗi ngày chỉ một chiếc thuyền được phép chở khách mà thôi. Hành khách đến bến cứ tìm chiếc nào có treo lá cờ ba sắc mà xuống.

Anh em phu thuyền biết nghe lời nhau, lập thành điều lệ, để giữ lợi quyền cho nhau, đều đó rất đáng khen, cái dây đoàn thể ấy, xin anh em giữ lấy cho bền. Nay đã có điều lệ chung, anh em không cạnh tranh nhau nữa, nhưng chiếc nào gặp phiên không nên giữ độc quyền, không nên chở đóng khách quá mà có khi nguy đến tính mệnh của hành khách, đều ấy xin anh em nhớ cho.

Một người đi thuyền lai cảo.

NAM-KỲ

CẦN-THƠ

Cái án Phong-thạnh

Cái án Phong-thạnh xảy ra từ 1 đời tháng hai dương lịch, đến 17 tháng 8 mới rồi tòa án đại-hình Cần-thơ mới đem ra xử. Đầu đuôi việc ấy, bản báo đã thuật trong số báo 58, ra ngày 3 Mars, về mục thời sự Nam-kỳ, nay chỉ xin nói rằng trong việc này vẫn ẩn nhiều đều oan ức. Những người thủ phạm như mấy chú khách mua gian bán lận, mưu qui chước thần để cướp đất mồ hôi nước mắt của mẹ con bà hương chánh Lương, cùng những người dự hội đồng cầm địa-giới xử không minh và làm ám muội như ông phủ Huân lại không phải bị cáo mà chỉ đứng địa vị làm chứng thôi, còn những người oan khuất, bị mất của, bị chết người, lại phải ngồi nơi cái ghế « sỉ nhục ». Một đều thảm thiết nhất là khi án xét đã xong, hội đồng thẩm phán vào phòng riêng để định án thì bà Hương chánh Lương đã 70 tuổi, trong sáu tháng trời nay, con người thì chết người thì giam, chỉ ở một mình với 19 đứa cháu, bây giờ ngồi im lặng mà đợi cái quyết án của tòa ra sao. Của tan con mất, bây giờ còn sót mấy người chẳng biết tòa án có trả lại cho hay là còn

SÁCH MỚI

Bản báo mới nhận hai quyển sách :

Thơ ngụ ngôn của ông Đỗ-nam-Tử Nguyễn-trọng-Thuật xuất bản tại Chấn-phương ấn quán Hanoi, 0$30.

Gương-nữ-kiệt, lịch sử bà La-lan (Roland), của Nữ-lưu thư-quán xuất bản, giá 0$30 ; sách này có bán tại Quan-hải thư-điếm.

Mấy lời thưa cùng các ngài vào hội TRUNG-KỲ CÔNG THƯƠNG LIÊN HIỆP

Hội Trung Kỳ Công thương Liên Hiệp chánh tổng cục tại Tourane vốn định là 50 000$00 chia là 2000 cổ phần; mỗi cổ phần là 25$00 thời » cổ phần các Ngài kỳ vào đã quá số định đã lâu rồi. Song vì các Ngài có chậm trễ trong sự góp cho Hội cho nên chiếu theo điều thứ bốn mươi của điều lệ hội (Article 40), hội chưa định được ngày nhóm Đại Hội Đồng.

Vậy xin các Ngài còn ai chưa góp, xin lưu tâm mà góp ngay cho hội tại ba nhà Banque: Banque Franco-chinoise Banque de l'Indo-chine à Tourane, Société de Crédits Annamite à Saigon (Việt Nam Ngân Hàng tại Saigon) mà trong thơ gởi bạc cho nhà Banque, xin nhớ nói rằng tiền ấy góp cho Hội T. K. C. T. L. H tại Tourane. Tiền đóng cho hội; các nhà Banque gửi cho hội không ai được lấy ra, đợi đến ngày Đại hội Đồng bàu cử người được quyền lãnh số tiền hội để làm công cuộc của hội trù định.

Đại quyền cho các Hội-Viên sáng lập Hội

VÕ-DOÀN-GIA Industriel à Tourane

XE ĐẠP L'OISEAU

Bán chiếu khách ! !

Thứ rất đẹp 2 freins « Anglais » 39$00

» 1 frein. . . . . 37$00

Đủ đồ phụ tòng.

Có nhiều thứ xe khác nữa bán giá phải chăng !

Đồ phụ tòng bán rất hạ !

Hỏi tại hiệu

TRÚC-THÀNH

59bis place Negrel 59bis HANOI

CÁI NGHĨA ĐỜI NGƯỜI

(XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác-giả : Marcelle Tinayre
Dịch-giả : Hoa-Tương

Số 25

CHƯƠNG MƯỜI BA (tiếp theo)

Chị ấy không nói gì cả, có lẽ vì bên lên chăng ? có lẽ vì đương chăm cho con bú chăng !

Chàng Ang-toan hỏi một cách rất dịu dàng rằ :

— Chị đau ư, chị Ma-ri ?

— Vâng đau ông ạ . . . . nhưng nhìn chán mau lớn lắm phải không ?

— Phải, mau lớn lắm.

Chàng quay lại tôi :

— Chị Ma-ri này, cô này là một người bạn cũ tôi, là cô Hy-lê. Cô ấy muốn đến thăm chị vì thấy chị khổ sở. Cô ấy sẽ kiếm việc cho chị làm. Làm ma vậy ? Đừng khóc chứ ! Hãy cho trẻ con lớn. Khi còn đương phải chu con bú thì người mẹ không khi nào nên khóc. Phải can đảm chứ. Không ai bỏ chị đâu !

— Tôi biết. . . tôi biết. . . . Nhưng nhìn thấy ông thì tôi đau lòng lắm vừa sung sướng mà vừa đau lòng. . . Tôi nhớ đến hồi xưa, còn thấy chán. . . ô !

Chị ấy cúi đầu xuống. Tôi nhìn mấy giọt nước mắt chảy trên má rồi rớt xuống đầu đứa bé, lấy làm cảm động vô cùng. Tay chị ta chưa nói chuyện với tôi, chỉ một liếc qua tôi, nhưng thấy cái tuổi xanh cùng cái cảnh khổ cần chỉ thì tôi đã động lòng lắm. Tôi muốn an ủy chị ta mà không biết nói đều gì.

— Chị Ma-ri này, cô Hy-lê muốn xem chán lắm đó. Chưa khi nào cô thấy trẻ con mới đẻ. . . Đừng đưa cho cô ấy, cô ấy đánh ngã giờ. Các cô con gái vàng lạm trẻ con lắm.

Tôi nói :

— Không đâu, ông nói vậy tôi đã. Tôi ẵm cho mà xem. Tôi phải ẵm cho biết chứ, vì chúng ta sẽ nhận cháu làm con nuôi kia mà. Chị trao cháu cho tôi. Ô ! cháu mới nặng chứ ! mới đẹp chứ !

— Thực ô ?

Tôi thấy một cái chớp tự phụ thoáng qua mắt chị ta.

Thực ra thì đứa bé nhẹ bỗng, da thì đỏ, đầu thì thóp, tôi nhìn gớm lắm. Nhưng tự nhiên tôi đã tìm được cái tiếng nói cho người mẹ vui lòng, là tiếng khen cái đức tính sáng tạo : « Ô ! chán mới nặng chứ ! cháu mới đẹp chứ ! »

Tôi ẵm nó một cách vụng về trên đầu gối. Khi ấy, trong miền u ẩn tâm hồn tôi mới nảy ra một cái tư tưởng mơ màng : « Có lẽ một ngày kia, ta cũng. . . » Chưa khi nào tôi chúc mong, chưa khi nào tôi tưởng tượng, chưa khi nào tôi mơ màng đến đứa ấy. Tôi thấy trong lòng có một cái gì khó chịu. Sang lo đứa ấy cũng là thường, tôi là đàn bà, tôi có tâm phúc, cái hy vọng làm mẹ nhỉ nào tôi lại không được phép có hay sao ? Tôi càng nhìn đứa bé, dần tiên thì gớm, những dần dần trong tâm hồn tôi nảy ra một mối ái từ, một mối sợ hãi và kính cẩn như thấy một vật thần thánh vậy. Bây giờ, nhìn cái hoa nhân loại ấy, tôi không cho là xấu nữa, rồi tôi nâng nó lên, hôn chút một cái vào mấy đầu ngón tay đỏ hoe kia.

Nó cựa quậy tôi lấy làm sợ nên chàng Ang toan vội vàng ẵm lấy rồi đặt nó vào nôi.

Chị Ma-ri thì chống tay xuống đầu giường nhìn chúng tôi mắt mà quên không khép áo lại, để bày cái vú bị thương ra. Mắt chị nhìn Ang toan rồi lại nhìn tôi, bỗng thì những mối cảm tưởng mơ màng, nhượng như dự đoán cái gì bi ẩn.

Tôi an ủy chị ta mấy tiếng, chị ta chỉ trả lời một tiếng mất mà thôi nhưng hai con mắt chị nhìn tôi ra một mối cảm tình vô hạn. Khi chúng tôi sắp ra, Ang toan lấy cam và hoa trong túi ra để trên đầu giường, như những người nghèo khổ. Tôi thấy thế lấy làm cảm động lắm.

Khi ra đến ngoài, dưới bóng cây bên đường, giữa khoảng quang âm, tôi hô hấp một cách khoái lắm. Ang-toan đi bên tôi, đầu cúi như ngẫm nghĩ cái gì. Sau chàng nói :

Cô có tiếc gì không ?

— Thực không. Những đều tôi mới trông thấy thực đáng lòng mà mở mang trí thức nhiều lắm. . . . . Người thiếu phụ ấy tôi ưa lắm. Chị ta có vẻ thanh khiết và mỹ lệ.

Chàng vừa nói vừa mỉm cười.

— Nếu chị ta xấu thì thế nào ? Cô có ưa được ngay không ?

— Nói rằng ưa ngay thì không.

Tôi đỏ bừng mặt lên, vì tôi hiểu rằng như vậy là không công bình, nhưng tôi không thể nói dối được.

— Cô Hy lê ơ, phải để mặc cái nết đục trí thức ấy mới được, cái nết đục ấy là tính xấu của phần nhiều nhà mỹ thuật. Họ chỉ yêu cái gì đẹp, nghĩa là những cái gì thích mắt mà thôi. Ở đời thường có những cảnh khốn khổ đáng thương ẩn nấu ở trong cái hình thức xấu xí. Nhưng có nhiều đều xấu xí mà đáng kính cẩn lắm kia.

— Ông nói như một người giáo đồ Cơ đốc vậy.

— Tôi nói như một người ở thời đại này. Cô tưởng rằng một chốc ta có thể bỏ hẳn mất cái lịch sử 19 thế kỷ đi ư ? Tôi không theo tân giáo Cơ-đốc, nhưng tôi không quên Thánh-kinh. Nếu cô muốn thì. . .

— Thì ông sẽ truyền giáo cho tôi đi

(Còn nữa)

MÁY NGHE HÁT
VÔ TUYẾN ĐIỆN

Nếu các Ngài mua một cái máy V. T. Đ. (T. S. F.) của hiệu **RADIO-SINDEX**, thì các Ngài ở nhà cũng nghe được hát tây, hát ta, hát tầu và tin tức các nơi mỗi ngày ba lần.

Sáng 11 giờ 30
Chiều 6 giờ 15
Tối 8 giờ 45

Hiệu Radio-Sindex có bán đủ các kiểu máy V. T. Đ. (T. S. F.) ai ai cũng có thể mua được nhiều giá lắm, ít tiền nhiều tiền có cả. Ai mua mấy thì Hiệu Sindex xẽ cho người đi đặt máy hẳn tận nhà tử tế cho các Ngài.

Ai muốn cần dùng điều gì cứ viết thư hỏi, muốn nghe thử cứ việc đến mà nghe tận hiệu Radio-Sindex không mất tiền.

Hỏi Catalogue T. D. mà xem

RADIO-SINDEX

68 bis Boulevard Paul Bert — HAIPHONG

téléphone số 449

làm tội nữa. Thân già này, đau đớn ấy, còn sống được nữa chăng!

Đến khi tòa họp lại án quyết tuyên bố thế này:

Nguyễn thị Trọng, con gái bà Hương chánh Lương, phải sáu tháng tù.

Lê văn Miêu, rể bà Hương chánh Lương, phải hai năm tù.

Nguyễn văn Toại, con bà Hương chánh Lương, Nguyễn văn Tía (con Toại) và Nguyễn thị Liễu là con gái rốt bà Hương chánh Lương đều thanh án.

Theo các báo Saigon tường thuật thì đáng khen cái nhiệt tâm của hai ông trạng sư Tricon và Zévaco hết lòng biện bộ cho kẻ bị cáo. còn các phán quan và trạng sư công hộ cũng tỏ thái độ không đến nỗi quá khắc bạc như ta thường thấy trong nhiều vụ án khác.

H. B.

TƯ TƯỞNG MỚI

CHỦ NGHĨA DÂN QUYỀN CỦA TÔN-VĂN

BÀI GIẢNG THỨ III
(Tiếp theo)

Nói đến cái địa vị bình đẳng trong xã-hội, thì lúc khởi đầu vốn là bình đẳng, sau nhân mọi người đều theo cái thông sáng cái hay giỏi của mình mà rèn tập cho thành tựu, vì cái thông sáng hay giỏi của trời cho mọi người khác nhau, cho nên lúc thành tựu cũng khác nhau. thành tựu đã khác nhau thì không sao bình đẳng được. Nếu không kể cái thông sáng hay giỏi của trời cho mọi người, dầu sau có thành tựu đến được bậc rất cao, cũng bắt dè bọ xuống để cho nhất luật bình đẳng, vậy thì thế-giới này sẽ thành ra không tiến bộ nữa, loài người ngày càng thụt lui. Cho nên chúng ta giảng dân quyền bình đẳng cốt cầu cho thế-giới tiến bộ, cầu cho nhân dân được cái địa vị bình đẳng trong vòng chính trị. Vì rằng bình đẳng là bởi người làm, người làm ra bình đẳng thì chỉ làm cho nhân dân được cái địa vị bình đẳng trong vòng chính trị mà thôi. Cho nên sau cuộc cách mệnh, tất phải làm cho mọi người chỗ đứng chân trong vòng chính trị được bình đẳng, như đáng gạch dưới bản đồ thứ ba. chỗ đứng chân bằng nhau cả, thế mới là bình đẳng thiệt, thế mới là lẽ tự nhiên.

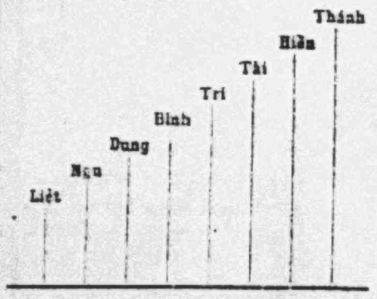

Chúng ta phải biết bên Âu-châu từ lúc chưa cách mệnh trở về trước, cái tình hình xã-hội họ không bình đẳng đến thế nào, như bản đồ thứ nhất là vẽ tỏ ra cái sự thực không bình đẳng bên Âu-châu trước hồi cách mệnh. Xem trong đồ, đế, vương, công, hầu, bá, tử, nam, dân, cứ từng bậc như bậc thang, đó tức là cái địa vị mọi người trong vòng chính trị Âu-châu ngày trước. Cái bậc thang ấy ở Trung-quốc ta trước hồi Dân-quốc cũng có như vậy. Song ở Trung-quốc cái thang bất bằng không đến nỗi thậm như Âu-châu. Âu-châu vài ba trăm năm trước hãy còn ở vào thời "phong kiến" (1) cũng như Trung-quốc hai nghìn năm trước, vì Trung-quốc chính trị tiến bộ sớm hơn Âu-châu, cho nên phép phong kiến đã phá đi từ hai nghìn năm trước. Song vì vài ba trăm năm nay, thì chính trị Âu-châu lại tiến bộ quá Trung-quốc, tức là «đến sau được ở trên» vậy.

Âu-châu trước hồi cách mệnh, cái hại chuyên chế thậm hơn Trung-quốc là vì cái phép dòng dõi nối ngôi: các quí tộc, đế vương, công, hầu, cứ đời đời nối ngôi, chẳng làm sự nghiệp gì khác cả. Nhân dân cũng cứ đời đời làm dân, chứ không lên làm chức gì được, người cày ruộng thì con cháu đời đời cũng cày ruộng, người làm thợ thì con cháu cứ đời đời làm thợ, cha ông làm nghề nghiệp gì thì con cháu cứ làm nghề nghiệp ấy, không thay đổi được. Đó là tình hình Âu-châu ngày trước. Còn Trung-quốc từ đời xưa phép phong kiến đã bỏ rồi thì những cái ngăn cách ấy phá đổ tất cả.

(1) Phong kiến là chia nước ra thành nhiều nước chư hầu, mỗi nước đều có vua nhỏ, lại lập một vua lớn để cai trị các vua nhỏ.

(Còn nữa)

G. Q. T. X. dịch

VIỆC THẾ GIỚI

Á-ĐÔNG

TÀU

Tin báo Tàu

Ngũ quyền hiến pháp. — Cuộc Hội-nghị Toàn-thể lần thứ năm của Quốc-dân đảng vừa rồi đã quyết nghị thực hành «Ngũ-quyền hiến pháp» và đã định cử Đàm-diễn-Khải làm viện-trưởng hành chính, Hồ-hán-Dân làm viện trưởng lập pháp, Lý-tôn-Nhân làm viện-trưởng giám sát, Đông-tinh-Vệ làm viện trưởng khảo thí (còn viện tư-pháp?) Đàm-diễn-Khải lại kiêm cả chức chủ tịch Chánh-phủ. Hội-nghị lại quyết nghị hỗ hội Thường-vụ ủy-viên và hội Quân-sự ủy viên. Trưởng-giới-Thạch được cử làm Bộ trưởng quân chính.

Trong năm viện ngũ quyền thì viện lập-pháp có thể thành lập ngay để khởi thảo ước-pháp.

Vô tuyến điện và báo Tây

Kết quả cuộc hội nghị. — Trong cuộc Hội nghị này, như đã nói trước, phe tả và phe ôn hòa xung đột nhau kịch liệt nhưng kết cục phe ôn-hòa phải nhường.

Bản nghị-án xin bỏ các chính-trị phản hội đã được thông qua. Tuy trong nước hiện có nhiều chính trị phản hội nhưng bản nghị-án đó là cốt chỉ riêng về chính trị phản hội Hán-khẩu và Quảng-châu. Việc đó định hết năm thì thi hành. Trong khi thảo luận thì Lý tố Thâm, Trương-tĩnh-Giang, Lý-thạch-Tăng, Thái-nguyên-Bồi đều vắng mặt nên phe tả lại càng mạnh. Hiện hội nghị đã tuyên bố bế mạc. Có người hỏi thăm Lý về vấn đề bỏ chính-trị phản hội (cả thảy có 5 nơi: Hán-khẩu, Quảng-châu, Thái-nguyên Khai-phong, Bắc-bình thì Lý không đáp, chỉ nói rằng Lý sở dĩ không tới họp hội nghị là vì Lý biết phe tả theo đuổi những mục đích khác với mục đích của cuộc Hội-nghị này.

Ngoài vấn đề ấy, hội-nghị còn biểu quyết:

1 Toàn-quốc hội-nghị lần thứ ba sẽ họp vào ngày 1er tháng giêng năm 1929.

2 Các phương lược của Tôn-đật-Tiên phải thực hành lập tức

3 Các số lính quá thặng đều phải thải về, binh phí không được quá nửa số thu nhập của chánh phủ.

4 Phải cấp ruộng cho các lính bị thải làm (Hòa bình vi nông)

5 Hải quân, lục quân, hàng không-quân sẽ tổ chức lại và giao cho bộ quốc phòng giám đốc

(Tin ngày 23 tháng 8)

Phùng với Trương tôn Xương. — Phùng-ngọc-Tường đã phái quân lên Sơn-đông để đánh Trương-tôn-Xương, nguyên Đốc quân Sơn-đông. Trương hiện hãy còn 10 vạn binh quân và binh như khí giới đủ để đánh.

Tại Mãn-châu. — ở Mãn-châu Trương học-Lương đã bỏ lệ lý-kim và các thuế «lạc địa», cùng thuế muối nữa. Trương đã thải 10 vạn quân về, giáo dục thì bắt cưỡng bức. Hiện đương trù liệu cách để đổi hiện-kim cho các giấy bạc hiện phải tiêu theo quan giá.

Các quan chức Nhật ở Phùng-thiên, về vấn đề treo cờ Quốc-dân, có ý thỏa thuận, nói để độ vài ba tháng nữa thì sẽ treo được. Nghe đâu Trương-ngọc-Lương cũng thuận như thế.

(Tin ngày 21, 23 tháng 8)

Trung với Nhật. — Có tin chắc chắn rằng chánh-phủ Quốc dân đã hứa miệng với Tổng lãnh-sự Nhật ở Nam-kinh rằng Trung-hoa sẽ không thi hành chế độ hiện thời (nghĩa là những chế độ tạm thời thi hành trong khi chưa lập ước mới), nhưng yêu cầu Nhật phải lập tức thương lượng về việc tu ước.

Xem những điều đề nghị của chánh phủ Quốc dân thông cáo cho Tổng lãnh sự Nhật ở Thượng hải là ông Yada, có vẻ ôn hòa, nên chánh phủ Nhật sẽ vẫn lòng thương nghị về việc tu ước.

Có lẽ Nhật sẽ đổi lãnh sự quán Nam kinh thành Tổng lãnh sự quán.

(Arip)

Việc cách mạnh ở Mông cổ. — Hiện ở phía tây thiết lộ Đông-Trung đã yên ổn rồi, nhưng vẫn đương sự bọn khởi nghịch đến phá nữa. Báo giới xô viết ở miền đó đồ cho Nhật xui nên phong

GOUVERNEMENT GÉNÉRAL DE L'INDOCHINE

DIRECTION DES FINANCES

SOUS-DIRECTION DE L'ENREGISTREMENT DES DOMAINES ET DU TIMBRE

Service de la Curatelle

BUREAU D'HAIPHONG

Le Lundi 10 Septembre 1928, à 9 heures du matin, dans les bureaux de la Curatelle à Haiphong, 32, Boulevard Amiral de Beaumont, il sera procédé par le Curateur aux Successions Vacantes à la

VENTE AUX ENCHÈRES PUBLIQUES

de la moitié indivise d'un vapeur "Francis-Garnier" ex vapeur "Hen-li" dépendant de la SSen vacante de M. A. LEZER, Courtier Maritime à Haiphong, décédé le 21 Juillet 1928.

Ce vapeur a été acheté conjointement et indivisement avec M. DUBOST, Ingénieur à Haiphong, suivant acte s. s. p. en date des 5 et 13 Mars 1928, pour le prix payé comptant de 123.000$00.

Il est pourvu d'un acte de francisation provisoire N° 31, en date du 23 Mars 1928, duquel il est extrait littéralement ce qui suit:

Vapeur "Francis-Garnier", immatriculé au Port de Haiphong, et jaugeant officiellement huit cent quinze tonneaux dix centièmes suivant détail ci-après:

	Mètres cubes	Tonneaux
	3 520.188	1.243.86
DÉDUCTION	1.218.441	428.76
NET:	2.306.697	815.10

L'identité du vapeur est déterminée par les mesures ci-après:

Longueur de l'avant de l'étrave sous beaupré jusqu'à l'arrière de l'étambot		69 mètres	89 centimètres		
Plus grande largeur extérieure		10 »	10 »		
Hauteur du milieu du vapeur	sous le pont du tonnage	5 »	36 »		
	sous le pont supérieur	» »	» »		

Il a été également constaté que le dit vapeur a un pont, qu'il a un vaigrage, qu'il a deux mâts, qu'il est en fer et qu'il a été construit à Newcastle en Tyne en 1903, ainsi qu'il appert des justifications produites.

La vente sera faite aux conditions suivantes:

1 — La vente a lieu sans aucune garantie pour la qualité ni pour quelque cause que ce soit:

2 — L'acquéreur prendra possession de la moitié du vapeur dans l'état où elle se trouve actuellement sans pouvoir prétendre à aucune indemnité ou diminution du prix d'adjudication à raison des réparations qui seraient nécessaires ni pour tout autre cause.

3 — Il entretiendra pour moitié et pour le temps restant à courir à compter du jour de la vente toutes les assurances que MM. LEZER et DUBOST auraient pu contracter.

4 — Le prix sera payé comptant et la moitié du vapeur ne sera livrée qu'après libération.

5 — Il sera perçu 5 en sus du prix principal pour couvrir les frais de vente.

Il est précisé que le vapeur est grevé d'une inscription d'hypothèque maritime prise au bureau de la recette comptable des Douanes de Haiphong, le 7 Avril 1928, Vol 38, F 40 à 44; pour une somme totale, sauf mémoire de 101.000$00 et qu'en conséquence la portion du vapeur hypothéqué ne pourra être adjugée à un étranger, par application des dispositions de l'art. 33 de la loi du 10 Juillet 1855.

En outre, le vapeur étant grevé d'obligations contractuelles de transport, la libre disposition de la part acquise sera retardée de trois mois environ.

Pour tous renseignements complémentaires, s'adresser au Curateur aux Biens et avoirs vacantes, 32, Bd Amiral de Beaumont Haiphong.

Le Curateur aux Successions Vacantes,
A. PAOLETTI

HIỆU CON BƯỚM BƯỚM

ĐẠI-QUANG-DƯỢC-PHÒNG 46 boulevard Tổng-Đốc-Phương, CHOLON — Chi-Điểm 47 Phố hàng Đường, HANOI

Gởi bán khắp cả mấy hiệu thuốc bắc trong xứ Việt-Nam, Cao-Man và Ai-Lao thứ thuốc nào có hiệu con bươm bướm mới là thứ thiệt

Ở xa gởi thơ đến mua nếu nhà giây thép nơi đó gởi được theo cách lãnh hóa giao ngân thì xin chiếu theo, tiền gởi hàng người mua phải chịu

Sốt nóng..... 0$10 rét... 0$15, 0$10	Rượu Tê phong thấp 1$50, 0$80, 0$20	Thốc Ho bột hoán 0$10	Thuốc Cam tích 0$10	Dầu thượng hải	Vừa uống vừa thoa chữa khỏi bách bệnh 0$25
Rượu bổ 2$00, 1$00, 0$30	Thuốc Bổ thận 2 hoàn 1$00	Thuốc Giang mai 1$50	Dầu như ý đại quang 0$10	Huyết trung Bửu	Thuốc bổ nhất trong hoàn cầu 2$00 1$20
Thuốc Đau mắt 0$20	Thuốc Điều kinh 2 hoàn 1$00	Thuốc Lậu 0$40	Nhan trừ muỗi 0$20	Bổ phế thánh dược	Thuốc bổ rất thần hiệu 0$80 và 0$40

SIROP PECTORAL DES ENFANTS

là một thứ thuốc ho trị các bệnh ho trẻ con hiệu Bào-chế PHẠM-DOAN-ĐIÊM ở Tourane mới tìm ra

trào biệt lập của Nội Mông-cổ để lợi dụng loạn lạc mà can thiệp. Họ lại quyết rằng Nhật có cấp binh như đã được chở quân khởi nghịch ở tỉnh Barga. Thực ra thì cục Quan thuế Cáp-nhĩ-tân và Vladivostock có bắt được nhiều khí giới của Nhật.

Còn người Nhật thì nói rằng phong trào cách mạnh Mông-cổ là do Xô-viết sai-trợ; mới 6 tuần lễ đây, khi ông Lashevitch cùng một toán người Nga đi đến Arshan là một nơi suối nóng, thì Nga đã đưa cho Mông-cổ một món tiền hai triệu đồng bạc Mexich. Ông Lashevitch là Phó-giám-đốc đường xe lửa Đông-Trung, ông nguyên là về phái Trotsky, nay đã thảo sang phái Staline. Hiện nay ông Lashevitch (ông định 15 tháng 8 thì đi Vladivostock) đương bị người Trung-hoa yêu cầu ở lại Nam-kinh, có lính cảnh sát Trung hoa phòng giữ luôn ở quanh nhà.

(Arip)

NHẬT

(Tin ngày 21 tháng 8)

Nhật với Anh và Pháp. — Người ta đồn rằng có lẽ Ngoại-giao-trưởng Nhật sẽ tán thành bản nguyên văn điều ước hải quân của Pháp và Anh.

(Tin ngày 23 tháng 8)

Nhật với Mỹ. — Trong buổi Hội đồng chánh phủ mới đây, thủ tướng Điền Trung đã tuyên bố rằng dự án điều ước trong tài của Mỹ và Nhật đã thảo sẵn từ ngày 22, bây giờ theo nguyện vọng của chánh phủ Mỹ, thì chỉ đợi họp Quốc hội Mỹ sẽ thương lượng được.

(Arip)

ÂU-CHÂU

PHÁP

(Tin ngày 24 tháng 8)

Chánh sách ông Pasquier. — Ông Pasquier mới được Hội đồng chánh phủ cử làm Toàn-quyền Đông-dương. Báo le « Matin » phái người đến phỏng vấn ông, ông trả lời rằng ông sẽ tiếp tục chánh sách của các Toàn-quyền trước là cái chánh sách của nước Pháp; ý ông muốn thực hành sự liên kết các phần tử « không nguy hiểm » trong dân bản xứ với người Pháp, đối với những sự phiến loạn và phòng hại đến trật tự và hòa bình thì ông sẽ không tha.

Các ông Hòa bình đã đến Paris. — Đại biểu đoàn của Chánh-phủ Pháp sẽ đi nghênh tiếp các phái viên ngoại quốc đến ký minh ước phi-chiến; lễ ký ước sẽ cử hành tại phòng Horloge ở Ngoại giao-sảnh vào hồi 3 giờ chiều. Binh mực dùng 150 năm về trước để ký minh ước Pháp-Mỹ sẽ dùng để ký minh ước này. Sẽ dùng chiếu ảnh và vô truyền điện để công bố lễ ấy. Ông Briand sẽ đọc diễn văn để bày tỏ tính chất quan trọng của minh ước này, 15 nước đến dự sẽ ký theo thứ tự Pháp chữ Pháp, vậy nước Đức sẽ ký trước hết.

(Arip)

ĐỨC

Hội nghị liên-tịch các Nghị viện. — Hội nghị liên tịch các nghị-viện lần thứ 25 đã mở đại hội đồng có ông Stresemann, Ngoại giao bộ tưởng Đức đến dự. Theo đề nghị của đại biểu đoàn Đức, hội nghị đã cử ông Fernand Boulsson là Nghị tưởng Nghị viện Pháp làm chủ tịch.

(Arip)

Mới mở!!! Mới mở!!!

ĐỖ-VĂN-TÀI DIT **NGỌC**

Dépositaire des Etablissements Indophono Rue Gia Long Huế.

Kính trình các quí khách,

Nay tôi vừa mới lãnh làm đại lý cho hiệu Indophono bán đủ các thứ máy hát hiệu Victor, Stentor, Gramophone, Perfectaphone, Kid, Odéon vân vân . . . và đủ các thứ đĩa ca điệu, hát bội và hát theo lối nam; Cải-lương Nam-kỳ, Bắc-kỳ, hát Tây hát Tàu, hát Cao-mên và hát Lào toàn hàng mới về cả lạ có bán đủ các đồ phụ tùng vào máy và các thứ hàng khác nữa. Xin các ngài có lòng chiếu cố, khi nào cần dùng thứ gì xin gởi thơ cho tôi thì tôi gởi hàng lại ngay theo cách lãnh hóa giao ngân (contre renboursement). Và xin gởi cho tiền trước một phần. Lại có các thứ máy hát và đĩa hát cho thuê nữa giá rất rẻ. Ngài nào muốn lấy catalogue thì cứ gởi thơ cho tôi và đính theo một con timbre tôi xin gởi lại ngay.

Hiện nay tôi có cần hai Succursale ở Tourane và Faifoo, ngài nào ưng lãnh việc ấy xin gởi thơ hoặc ra Huế quá bước lại nhà tôi mà thương nghị.

Kính trình

ĐỖ-VĂN-TÀI dit NGỌC

TIN MỚ'I HANOI !!!

Các qui khách xa cũng như gần, lạ cũng như quen, chiều được như ý, giá bán phải chăng.

Ngài nào muốn có giầy tây dùng như kiểu Ba-Lê, giầy hạ để kếp tân thời; ngài nào muốn buôn giầy mà được nhiều lời xin hỏi hiệu.

AN-THÀNH. — 87 rue de la Soie HANOI

Là hiệu giầy mới mở đã nổi danh ở Bắc-kỳ.

Bản hiệu bán cả giầy Annam, lĩnh buồi, thuốc lào, mũ bưởi. Có catalogue biếu các ngài ở xa. Thơ và mandat xin gởi:

Mr NGUYỄN-QUÝ-TRUNG

PHARMACIE PHAN-VAN-GIAO

HIỆU BÀO-CHẾ

THANH-HOA ANNAM

HỠI AI LÀ KẺ VIỆT-NAM

Là Hiệu Bào-chế thuốc tây của ông Phan-văn-Giáo, nguyên bào chế ngạch y-tế, độc-lực tổ chức lên.

Có đủ các thứ thuốc rất tốt và thật tươi của các nhà đại dược-phòng trứ danh bên Pháp chế ra chuyến tầu nào cũng có thuốc mới gởi đến.

Bán giá rất phải chăng vì những phụ phí vô ích, đều giảm bỏ cả, mà chủ nhân bao giờ cũng sẵn lòng mới kịp hay mới không được quan thầy thuốc.

Đồng bào ta nên chiếu cố, trước là được thuốc tốt, sau vừa được vui lòng giúp một người Việt-Nam.

XIN HÃY GIÚP NGƯỜI NAM VIỆT

BAC' NINH

BENH QUI DA CO THUOC TIEN

Nếu ai mắc phải bệnh LẬU hay DƯƠNG MAI mà đã uống thuốc khắp cả mọi nơi rồi, mà vẫn không khỏi, thì nên uống ngay thứ thuốc của hiệu HOÀNG-VĂN-ÂP số nhà 67 phố ninh pá thượng, mà dương tính dục vẫn dễ như thường, mà người không có mối mệt một thì nào gọi là có, vẫn ăn uống được như thường, đi lại như thường, uống tự nhiên là khỏi, hai thứ thuốc này hiệu đã nổi danh tiếng khắp thế giới, ai cũng biết rằng hai món nầy hay có một, thật thà bản không giám nói khoe. Thuốc lậu 1 p. 60, dương mai 2 p. bản hiệu giữ cách lĩnh hóa giao ngân, bản hiệu lại có thứ thuốc đau mắt giá, có nhiều đờ, hay mắt đỏ mà dùng thứ nầy chỉ vài bốm là khỏi hẳn, thứ thuốc nầy kể chừa có hàng vạn người khỏi rồi, giá 0 p. 25 một lọ, 3 thứ thuốc này gởi bán tại số nhà 260 Rue Espagne Saigon, Haiphong Hương hát thư điếm 92 Bd Bonnal, Hanoi Nguyễn-San dit Phá-Hà 87 Rue des médicaments, nên thì nghiệm thì mới biết rằng hay thế nào.

PHARMACIE NORMALE
L. SARREAU
119 122 Rue Catinat - SAIGON

Produits chimiques, Droguerie, Lunetterie
Photographie - Fournitures pour Plantations

Demandez notre catalogue de la "Medication hypertonique du Dr RUDY"
Prix spécial d'expéditions dans l'intérieur

MÔNG LƯ'O'NG ĐƯ'Ờ'NG

Pharmacie et médecin

N°, 80 Rue Daingai-Soctrang.

Bổn đường bán đủ các món thuốc, sống, chín, và cao, đơn, hườn, tán của các nhà trứ danh trong cõi Đông-dương nầy. Trong tiệm lại sẵn có thầy danh y coi mạch hốt thuốc, rất tiện cho các ngài trong lúc cần dùng.

Bổn đường có chế hườn thuốc thiên-thời, trị bệnh thổ tả, cho khắp mọi nơi dùng đâu lành đó, thuốc ấy chỉ cho không, không bán chác gì, nếu ai có bệnh cần kíp, bất luận quen lạ, xa gần, hỏi đến thì bổn đường xin sẵn lòng gởi biếu ngay.

NGUYEN-VAN-THONG

DIT TAN-THANH

Faifoo — Annam

Entreprise des travaux en Annam

TRANSPORT D'AUTOMOBILE

LIBRAIRIE CORDONNERIE EPICERIE CHAPELLERIE

Bảo lãnh cửa nhà và kiểu lương đạo lộ.

Buôn bán tạp hóa và cho thuê xe điện.

CÁC NHÀ ĐỒN ĐIỀN

Mách các nhà đồn điền caoutchouc chung Nam-kỳ và Cao-Mên, nên hút thuốc Lào « **Hoành-Phát** » tức thuốc « **Trà** » hiệu con « **Vịt** » và con « **Voi** » là hai hạng thuốc ngon hút êm dọng và thơm khói. Vậy các nhà mua buôn nên viết về hỏi; hiệu sẽ giả lời ngay.

Tiệm chính	Đại-lý
LÝ-SENG-BAO	**PHAN-THÚC-TRÁC**
42 Phố hàng-Bồ	*16 rue Sabourrain*
HANOI	SAIGON

欺 呂 蜩 招

CHÁU NGÀI LỎ' DỮ'??

Không biết trời gia tai làm sao mà trẻ con người lớn phá lỡ nhiều lắm, song muốn rứt khử cái bệnh ghê gớm ấy đi thì không gì bằng mua ngay thứ thuốc lỡ bột vàng của hiệu VẠN-XUÂN-ĐƯỜNG số 207 phố Tiền an tỉnh Bắc-Ninh chế ra gọi là *diệm sang tất giả Châu phách tán* thường gọi là thuốc lỡ CHÂU PHÁCH TÁN, thuốc qui làm sao, thơm tho mà không khét, sạch sẽ mà không nhơn bẩn, bôi vào mát dịu mà không đau sót, tức khắc se da lại đóng vẩy khỏi ngay, không ngờ trong cõi Việt Nam này lại có thứ thuốc mầu nhiệm như thế các nhà có con cháu nên mua chừ mấy lọ để bôi chữa cho khỏi chứng lỡ lấy bẩn thỉu ấy đi mà được lành mạnh sạch sẽ thì quí hóa biết nhường nào, lọ nhớn giá 0$50, lọ nhỏ giá 0$30, lọ nhỏ giá 0$25 mua buôn nhiều có trừ hoa hồng và có tặng một cái biển chiêu hài rất đẹp, các tỉnh ngoài Bắc-kỳ nhiều nơi buôn để bán lẻ, ở Vinh có hiệu Đào phong Đường phố la ga, ở Huế có hiệu Vĩnh-Tường phố Gia-long có bán thuốc lỡ Châu phách tán nghe đâu ở hiệu VẠN XUÂN-ĐƯỜNG lại còn có nhiều thứ thuốc gia truyền linh nghiệm rất hay ai có cần dùng thứ thuốc gì nên viết thư về hỏi chắc được như ý.

Một người đã dùng thuốc CHÂU PHÁCH lại cảo

Bức ảnh thế nào là đúng ánh sáng.

Một bức ảnh có đủ các lối bóng ánh sáng mới gọi là bức ảnh hoàn toàn. Các Quý-khách nên quá bộ đến Hiệu HƯƠNG-KÝ PHOTO HANOI mà xem thì sẽ được mục kích các bức ảnh hoàn toàn, nghĩa là đúng ánh sáng.

振興工業 **TIỆN-LONG THƯƠNG-ĐOÀN** 包商上貨

團商龍仙

BAO THƯƠNG THỔ HÓA

CHẤN HƯNG CÔNG NGHỆ

Mục đích Tiên-Long thương-đoàn liên-lạc đoàn-thể thương giới, chấn hưng nền kinh tế nước nhà.

Tiên-Long Thương-đoàn có tổ chức việc bao cải-lương rất có ích, để giúp đỡ bạn thương nghiệp Việt-Nam, còn đang đứng vào địa vị thiểu thốn vốn buôn, ai chơi đến các Tổng-cục Tiên-Long mà hỏi chương trình thể lệ.

Cần dùng nhiều người làm Đại lý để bán chè, phiếu Tiên-Long, và nội hóa ngoại hóa khác v. v. trong cõi Đông-pháp, hoặc ăn lương hoặc ăn hoa-hồng, ai muốn làm mời đến Tổng-cục chăm chước.

Hương công được lửa công mình, Rồng xem phẩm đã thỏa lòng vóc ao.

Bạn thương nghiệp Tiên-long thương-đoàn chúng tôi có lời kính trình các qui khách, chiếu cố đúng thứ chè Tiên-long tự nhiên hương trà, bản hiệu chuyên môn kể cứu 15 năm trời, nay đã được hoàn toàn công hiệu, cũng đủ 2 thứ: Liên-tử và Ô-long, chè gói, chè hào giá bán phải chăng, bán buôn lại rẻ hơn.

Hương vị chè đặc biệt như sau này:

1. — Thế nào là tự nhiên hương? Mùi thơm thanh nhã ngon hài như mùi cốm vừa mới vừa hợp vệ sinh, uống xong trong cổ cứ man mát ngọt ngọt, có kinh nghiệm thì mới có giá trị, không như các thứ chè bại thận kia.

2. — Thế nào là nguyên chất? Chè Tiên-long được 7 8 nước, cũng vẫn nước thơ 2 3, 4 cũng ngon giọng chè đậm đà không như chè mất ngủ kia.

Chè Tiên-long nguyên chất đã có giấy thí nghiệm tại tòa thí nghiệm nhà nước chè Tiên-long không có tí chất độc nào cả.

3. — Các qui khách dùng chè Tiên-long lợi một thành hai, vì là một ấm chè khác 10 phần, mà chè Tiên-long có 5 phần là đã một ấm rồi nếu dùng như chè khác thì đắc quá.

Pháo. — Bản hiệu lại chuyên môn chế tạo ra cả các thứ pháo rất kêu, rất đẹp đẹn quang, kim tiền, và sáy bông thăng thiên v. v. các qui khách ai muốn kiểu gì cũng làm được, xin bạn đồng bang chiếu cố mà chấn hưng nội hóa cho có phần sau b các tỉnh.

Các Tổng-cục Tiên-long có bán Tạp-chí Thần kinh.

Kính cáo **Tiên-long Thương-đoàn**

Tổng cục chánh tức là Direction) - 52 Rue des Pipes HANOI

Téléphone n° 475.

Phân cục: BẮC KỲ: Hải phòng, Nam định, Hải dương, Phú thọ, Bongay. TRUNG KỲ: Huế, Vinh, Quí nhơn.

Đại lý: BẮC KỲ: Ninh bình, Thái Bình, Hanoi, Hưng yên, Phú lại (7 pagodes), Ninh giang, Kiến an, Quảng yên, Bắc ninh, Bắc giang, Lang sơn, Cao bằng, Thái nguyên, Phúc yên, sơn tây, Tuyên quang, Yên bay, Lao cay. TRUNG KỲ: Tourane, Thanh hóa, Quảng Bình, Quảng ngãi, Faifo.

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Tri có bán sỉ và bán lẻ đủ thứ thuốc Tây, y như mấy Đại-dược phòng Langsa ở Saigon vậy.

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Tri có bán thuốc trị về bịnh TIÊ-LA đã nổi danh, thuốc nầy uống khỏi chích, ít tốn hao, lại kín đáo.

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Tri có bán thuốc trị về bịnh GHẺ-CÓC, CHUM-BAO, nặng nhẹ thế nào, uống vào cũng hết.

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Tri là ngôi hàng Đồng-ban ta nên chiếu cố, vì là của người Annam mình lập ra, và buôn bán không thua gì các Nhà thuốc Tây lớn khác, ở trong xứ ta.

Xin con Hồng cháu Lạc, nhớ đến Giống Lạc-Hồng

NGUYEN-VAN-TRI

BÀO-CHẾ-SƯ

MYTHO

Téléphone N°32 (Cochinchine) Adresse télégraphique PHARMATRI

PHƯỚC-AN THƯƠNG-QUÁN

福安商館

CỔ PHẦN HỮU HẠN VÔ DANH CÔNG-TY

Số vốn 42.100$00

Hội chúng tôi thành lập đã trót một năm, tổng cuộc phân làm 3 sở:

- **Quinhon**: chuyên biện thổ hóa, thập hóa xuất cảng, nhập cảng.
- **Pleiku**: chuyên biện Đông, Tây thập hóa và mua thổ hóa.
- **Gobồi**: chuyên làm nghề nước mắm cũng có bán đủ thập hóa và mua thổ hóa.

Tại Qui-nhơn có mở **Garage** để chữa và đóng xe, lại có bán đủ những đồ phụ tùng về xe hơi.

Mới đây có lãnh xe thơ Quinhon Kontum.

Chúng tôi mới bắt đầu bước lên đường kinh-tế ở ăn giữ mực, buôn bán phải chăng, xin anh em đồng bang để lòng chiếu cố cho cám ơn.

TRỊ SỰ BAN *kính cáo*

MAGASIN DE SOERIES

TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là: lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách khó [illegible] sợ phai trô. Bán lẻ đủ các thứ hàng bombay, hàng Nhựt bổn v. v... Khăn đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều mầu thiệt đẹp.

Trứ bán sỉ và lẻ đủ thứ mà nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu mua sỉ có huê-hồng).

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương-nghị

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

ÔNG VUA THUỐC LẬU LÀ AI?

Chỉ vì có hai phương thuốc lậu 1p50, giang-mai 2p00 nổi tiếng khắp Đông-pháp đủ bệnh nặng đến đâu cũng phải rứt nọc mà không hại sinh dục, nên thiên hạ khen tặng cho hiệu « TỪ-NGỌC-LIÊN » 78 phố hàng Bông Hanoi cái danh hiệu « VUA THUỐC-LẬU

Hiệu ấy nhiều thứ rất thần hiệu như là: Thuốc ho trẻ con n°1 giá 0p35 — Rượu tê thấp rất bổ n°2 giá 2p00 - Thuốc lỵ n°5 giá 0p20 — thuốc ghẻ n°7 giá 0p10 — thuốc tả n°8 giá 0p30 — thuốc n°10 giá 0p15 — thuốc cam trẻ con n°11 giá 0p40 — thuốc trừ rệp n°12 giá 0p20 — thuốc đau bụng n°13 giá 0p50 — thuốc sốt trẻ con n°14 giá 0p25 — thuốc bổ thận n°15 giá 0p70 — thuốc cam răng n°16 giá 0p10 — thuốc điều kinh n°17 giá 1p00 — thuốc ho người nhớn n°20 giá 0p60 — thuốc rắc mụn giang-mai n°26 giá 0p20 — thuốc cảm sốt và ngã nước n°27 giá 0p25 — Cao dán giọt n°30 giá 0p10 — 0p20 Long hổ cao n°31 tức là cao hổ cốt giá 6p00 một lạng, cao nầy trị bệnh tê thấp rất mầu nhiệm.

CÁC HIỆU ĐẠI LÝ

Saigon về tỉnh Cái-Nhum Đinh-Thành-Sòng — Huế hiệu Vĩnh-Tường phố Gia-long — Vinh hiệu Đức Thịnh phố La-ga — Tourane Nguyễn thị Huế phố 5 bến Hữu Vị — Thanh-hóa Mỹ hữu Đào 23 grand' Rue — Khatrang Mộng lương thư quán — Quảng Ngãi M. Chế hoàng chez Võ Chánh à Sông Vệ — Faifoo Hoàng Đắc Vinh dit Vạn-Thành.

Còn tỉnh nào chưa có đại lý, ai muốn làm xin viết thư về hỏi hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN ở Hanoi.

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

Vu pour la légalisation de la signature de M. Huỳnh-Thúc-Kháng, Directeur gérant

L'Administrateur-Résident

Directeur Gérant Huỳnh-Thúc Kháng